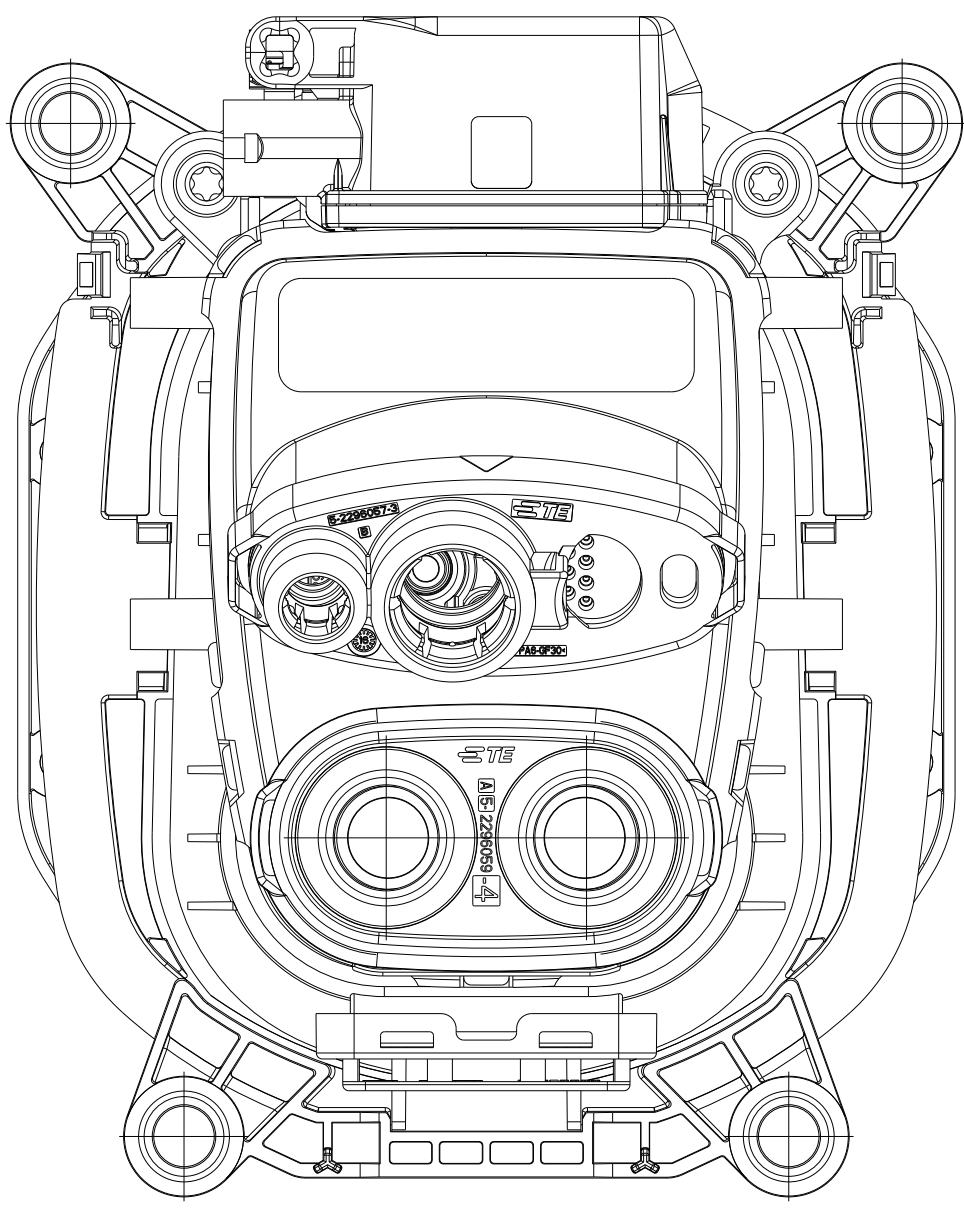
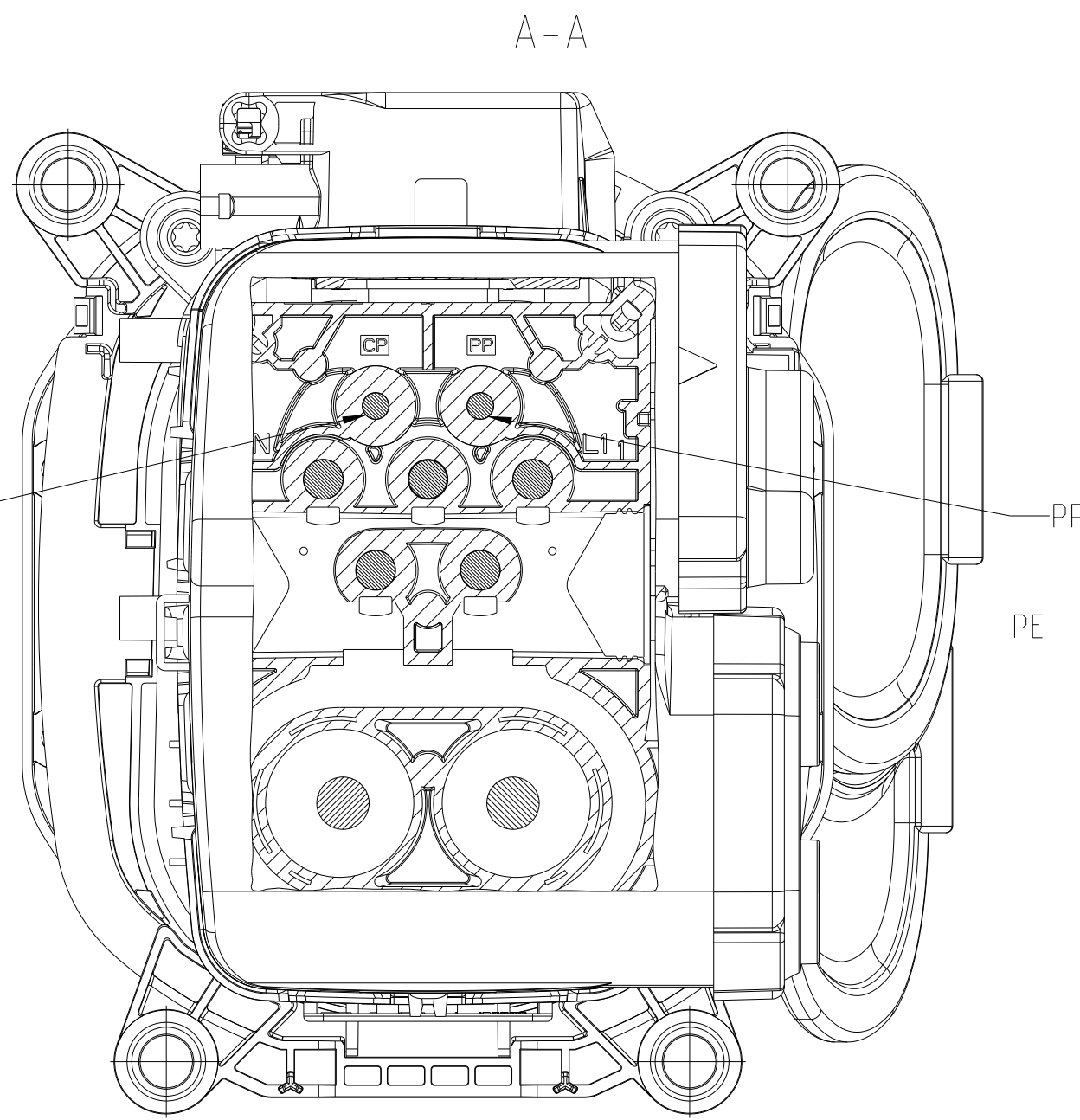
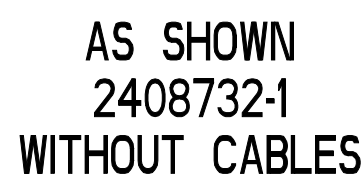
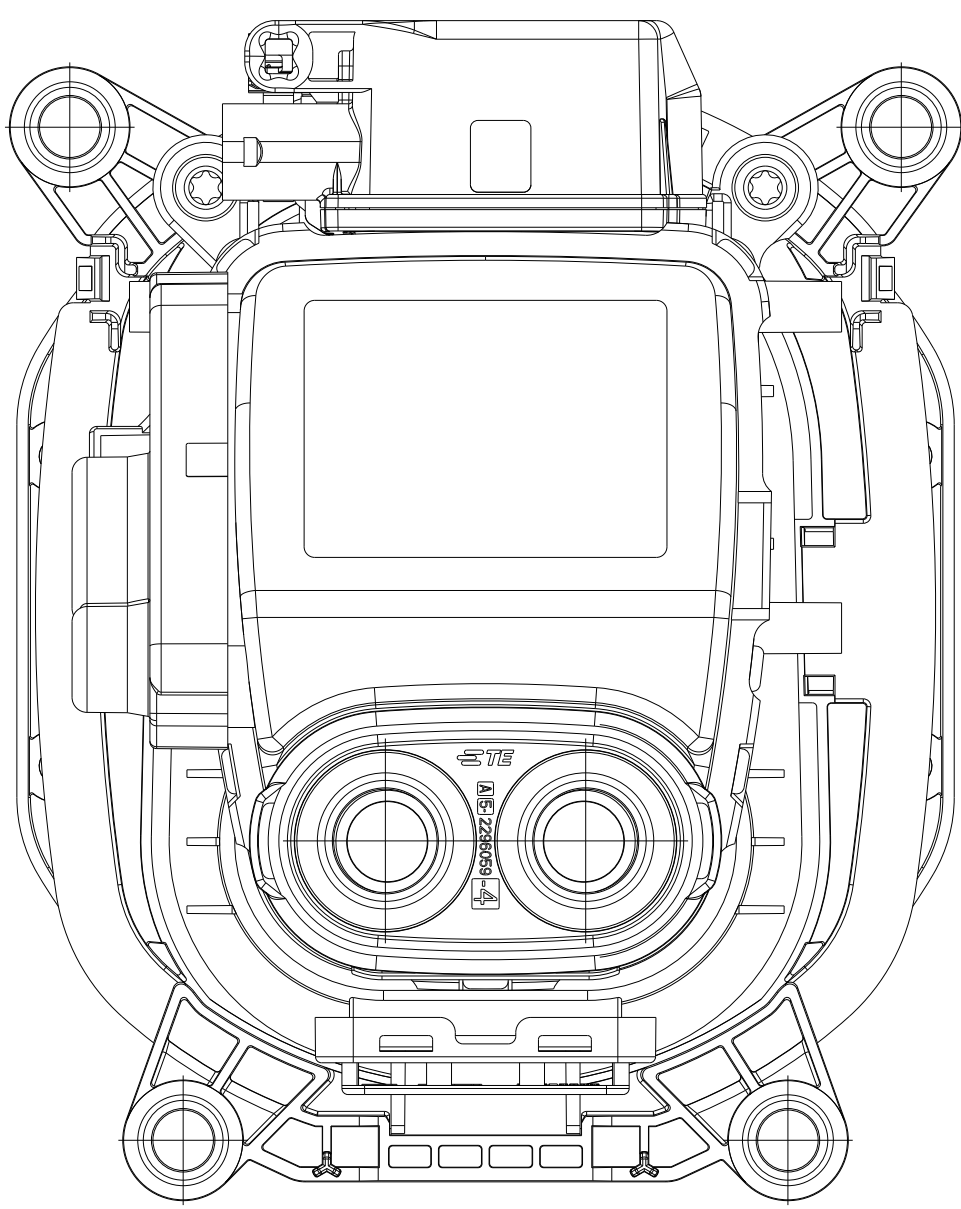
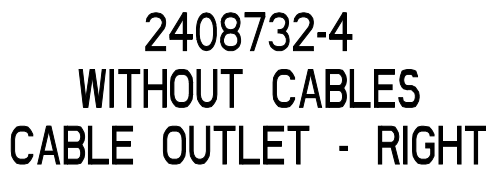


REVISIONS					
P	LTR	DESCRIPTION	DATE	OWN	APPRO
	B	NEW DRAWING	17AUG2022	DS	JF
	C	LABEL RELOCATED, PARTS CHANGED	13APR2023	DS	PM
	C1	WIRING TAB FIX	17JUL2023	DS	PM
	D	SUBCOMPONENT REVISION UPDATED	13JAN2026	OS	PM



7 FLAP ASSY (ITEM 36) WILL BE NOT MOUNTED AS SHOWN. BUT PROVIDED AS AN ADDITIONAL COMPONENTS OR ACCESSORIES

1	9-2337030-2	A	FLAP ASSY.INLET COMBO RIGHT	36
1	8-2337030-2	A	FLAP ASSY.INLET COMBO LEFT	
QTY	ORDER PN	REV	ADDITIONAL COMPONENTS/ ACCESSORIES DESCRIPTION	ITEM NO

	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	ACTUATOR CABLE	35
	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	ACTUATOR CABLE	34
	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	ACTUATOR CABLE	33
	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	ACTUATOR CABLE	32
	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	SIGNAL CABLE	31
	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	SIGNAL CABLE	30
	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	SIGNAL CABLE	29
	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	SIGNAL CABLE	28
	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	SIGNAL CABLE	27
	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	SIGNAL CABLE	26
	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	SIGNAL CABLE	25
D	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	10POS.MICRO MNL,RCPT HSG	24
	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	TERMINAL MICRO MATE N LOCK	23
	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	LABEL,HELL,TYP 323	22
	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	CAB TIE. CLIP. HELL. T16R-HR-N46	21
A	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	25mm ² PE CABLE	20
	8m	4m	8m	4m	8m	4m	8m	4m	8m	4m	50 mm ² DC CABLE	19
	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4m	2m	4x6 mm ² AC CABLE	18
	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	MQSO.63 Sn rec LL EDS 0.5-0.75	17
	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	MOS SGL WIRE SEAL	16
	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	4POS MOS REC COD. A	15
	-	-	-	-	-	-	1	1	1	1	MOS CAVITY PLUG	14
	1	1	-	-	-	-	-	-	-	-	COVER, CABLE SEAL, COMBO DC	13
	-	-	1	1	1	1	-	-	-	-	COVER, CABLE SEAL, COMBO DC	
	-	-	-	-	-	-	1	1	1	1	COVER, CABLE SEAL, COMBO DC	
	1	1	1	1	1	1	-	-	-	-	FAMILY SEAL, COMBO DC	12
	-	-	-	-	-	-	1	1	1	1	FAMILY SEAL, COMBO DC	
	1	1	-	-	-	-	-	-	-	-	COVER, CABLE SEAL, AC	
	-	-	1	1	1	1	1	1	1	1	COVER, CABLE SEAL, AC	11
	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	STRAIN RELIEF, AC	
	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	AC FAMILY SEAL	
D	1	1	-	-	-	-	-	-	-	-	CABLE EXIT, RECT, COMBO	8
	-	-	1	1	-	-	-	-	-	-	CABLE EXIT, RECT, COMBO RIGHT	
	-	-	-	-	-	1	1	-	-	-	CABLE EXIT, RECT, COMBO LEFT	
	-	-	-	-	-	-	1	1	-	-	CABLE EXIT, RECT, COMBO RIGHT	7
	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	CABLE EXIT, RECT, COMBO LEFT	
	1	1	1	1	1	1	-	-	-	-	RADIAL SEAL	
D	2	2	2	2	2	2	-	-	-	-	PIN, DIA8.0 CONTACT ASSY TYP1 50mm ²	6
	-	-	-	-	-	-	2	2	2	2	PIN DIA 8.0 TERMINAL 90 DEG 50mm ²	
	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	SEALING	5
	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	PROTECTION CAP.WATER DRAIN	4
D	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	PIN CONTACT, DIA 6.0, PE 25mm ²	3
	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	PIN, DIA 6.0, L/N, ASSY 6mm ²	2
	1	1	1	1	1	1	-	-	-	-	INLET HSG, COMBO2, ASSY	1
	-	-	-	-	-	-	1	1	1	1	INLET HSG, ADAPTER, COMBO2, ASSY	
	1-5	-5	1-4	-4	1-3	-3	1-2	-2	1-1	-1	DESCRIPTION	ITEM NO

TE PART NO.. CURRENT REVISION

PRODUCTION DATE

[illegible]